TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:09/2024/ST-HNGĐ
Ngày 23/02/2024
"V/v hôn nhân, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Linh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Tấn Phước
2. Ông Huỳnh Tài Em

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lâm Nhị Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát* nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Ông Văn Hữu Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 323/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 14, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông Đặng Thanh D, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 14, xã VH, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lâm Thị Đ trình bày*:* Bà và ông Đặng Thanh D xây dựng hôn nhân vào năm 1993, hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, sau đó mới đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Hậu và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 15, ngày 25/02/2005. Bà và ông D chung sống có bốn người con chung gồm: Đặng Thị T, sinh năm 1994; Đặng Thành T1, sinh năm 1998; Đặng Thị Mỹ N Sinh năm 2000; Đặng Hoàng T2, sinh ngày 14/6/2006, các con của bà đã thành niên, hiện nay chỉ còn Đặng Hoàng T2 chưa thành niên đang sống với bà. Trong thời gian chung sống vợ chồng bà có tài sản chung là phần đất và căn nhà trên đất nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẩn vợ chồng là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên mâu thuẩn, ông D thường xuyên nhậu nhẹt và về chửi vợ con, không chịu làm ăn nên hiện nay không còn tình cảm. nên đã ly thân khoảng 04 năm nay. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Đặng Thanh D; Về con chung

bà yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Đặng Hoàng T2, sinh ngày 14/6/2006 và không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung tự thỏa thuận; nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đặng Thanh D vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nên không nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng*:* Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung*:* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82 ,83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lâm Thị Đ đối với ông Đặng Thanh D,

Về con chung: Bà Lâm Thị Đ được quyền tiếp tục nuôi cháu Đặng Hoàng T2, sinh ngày 14/6/2006 và không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung tự thỏa thuận; nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Lâm Thị Đ phải chịu là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liêu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng*:* Bà Lâm Thị Đ là nguyên đơn cơ đơn xin vắng mặt, và bị đơn ông Đặng Thanh D đã vắng mặt lần thứ 02 tại phiên tòa không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tống đạt các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân*:* Bà Lâm Thị Đ và ông Đặng Thanh D xây dựng hôn nhân gia đình vào năm 1993, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và đến ngày ngày 25/02/2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hậu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông D là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Đ thấy rằng: Mâu thuẫn giữa bà Đ và ông D phát sinh do vợ chồng có cuộc sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, ông D không chí thú làm ăn, thường xuyên nhậu nhẹt và về chửi vợ con, khi phát sinh mâu thuẫn vợ chồng lại không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, và đã sống ly thân với nhau. 04 năm nay. Từ đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông D đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đ đối với ông D.

[3] Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng bà Đ có 04 người con chung nhưng đã thành niên 03 người và đã lập gia đình riêng, còn lại cháu Đặng Hoàng Tuấn, sinh ngày 14/6/2006 hiện nay đang chung sống với bà Đ, bà Đ cũng có yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Tuấn và cháu Tuấn cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với bà Đ. Do đó xét thấy yêu cầu được tiếp tục nuôi con của bà Đ là phù hợp được chấp nhận. Ông D được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

[4] Về cấp dưỡng: Bà Đ không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung tự thỏa thuận; nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình bà Lâm Thị Đ phải chịu 300.000đồng.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lâm Thị Đ đối với ông Đặng Thanh D. Xử cho bà Lâm Thị Đ được ly hôn với ông Đặng Thanh D.

2. Về con chung: Bà Lâm Thị Đ được quyền tiếp tục nuôi cháu Đặng Hoàng T2, sinh ngày 14/6/2006. Ông D được quyền thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

3. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình bà Lâm Thị Đ phải chịu là 300.000 đồng; bà Đ đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0004953 ngày 11/10/2023 được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Linh

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- UBND xã Vĩnh Hậu ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;